

Bảo đảm quyền con người trong đại dịch COVID-19 và những vấn đề pháp lý đặt ra cho Việt Nam

Nguyễn Linh Giang*

Viện Nhà nước và Pháp luật, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, 27 Trần Xuân Soạn, phường Ngô Thì Nhậm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

Ngày nhận bài 15/6/2024; ngày chuyển phản biện 15/6/2024; ngày nhận phản biện 22/8/2024; ngày chấp nhận đăng 14/3/2025

Tóm tắt:

Trong thời gian từ năm 2020 đến năm 2023, đại dịch COVID-19 đã gây ảnh hưởng lớn đến đời sống con người và đặt các quốc gia trên thế giới vào một tình huống chưa từng có tiền lệ với nhiều vấn đề pháp lý cần phải giải quyết. Trong bối cảnh phải thực thi các biện pháp đối phó với đại dịch, ưu tiên quyền được chăm sóc sức khỏe và quyền được sống của con người, các quốc gia buộc phải đưa ra các biện pháp hạn chế một số quyền con người khác. Từ việc đánh giá các ảnh hưởng của COVID-19 đến các quyền con người như: quyền được chăm sóc sức khỏe, quyền có mức sống thỏa đáng, quyền tự do đi lại, quyền giáo dục, quyền tự do ngôn luận, quyền riêng tư, quyền không bị phân biệt đối xử, quyền làm việc, bài viết phân tích những vấn đề pháp lý đặt ra trong đại dịch liên quan đến hạn chế quyền con người và chế tài xử lý các vi phạm trong phòng chống dịch, từ đó rút ra các bài học kinh nghiệm cho Việt Nam trong lĩnh vực xây dựng và thực thi pháp luật để có sự chuẩn bị tốt hơn cho các tình huống tương tự có thể xảy ra trong tương lai.

Từ khoá: bảo đảm quyền con người, COVID-19, hạn chế quyền con người, pháp luật, quyền con người.

Chỉ số phân loại: 5.5

Ensuring human rights during the COVID-19 pandemic and legal issues for Vietnam

Linh Giang Nguyen*

Institute of State and Law, Vietnam Academy of Social Sciences, 27 Tran Xuan Soan Street, Ngo Thi Nham Ward, Hai Ba Trung District, Hanoi, Vietnam

Received 15 June 2024; revised 22 August 2024; accepted 14 March 2025

Abstract:

During the period from 2020 to 2023, the COVID-19 pandemic has greatly impacted people's lives and placed many countries around the world in an unprecedented situation with many legal issues that need to be addressed. In the context of having to implement measures to deal with the pandemic, prioritising the right to health care and the right to life, many countries are forced to introduce measures that restrict some other human rights. By assessing the impact of COVID-19 on human rights, such as: the right to health care, the right to an adequate standard of living, freedom of movement, the right to education, freedom of expression, the right to privacy, the right to non-discrimination, the right to work, this article analyses the legal issues raised during the pandemic related to human rights restrictions and sanctions to handle violations of epidemic prevention and control, thereby draws lessons for Vietnam in law-making and enforcement to better prepare for similar situations that may occur in the future.

Keywords: COVID-19, human rights, human rights guarantee, human rights restriction, law.

Classification number: 5.5

*Email: lgiang77@gmail.com

1. Đặt vấn đề

Trong thời gian từ năm 2020 đến năm 2023, thế giới đã phải đối mặt với một dịch bệnh lớn chưa từng có, đại dịch COVID-19. Đại dịch này ảnh hưởng đến 216 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới với khoảng 705 triệu ca nhiễm bệnh, hơn 7 triệu người tử vong [1]. Tác động của đại dịch đối với quyền con người thể hiện trên nhiều lĩnh vực, từ quyền được chăm sóc sức khỏe đến quyền tự do đi lại, quyền tự do ngôn luận, quyền được bảo vệ đời sống riêng tư... Trong bối cảnh đó, làm thế nào để các quốc gia có thể xây dựng và thực thi pháp luật nhanh chóng, vừa đáp ứng được yêu cầu khẩn cấp đặt ra, vừa đảm bảo được rằng các hành động của họ tương thích với các tiêu chuẩn về quyền con người? Làm thế nào để cân bằng giữa quyền được chăm sóc sức khỏe với các quyền khác? là những vấn đề mà mọi quốc gia đều phải đối mặt.

Vào ngày 2/6/2020, Chủ tịch Đại hội đồng Liên hợp quốc, Tijani Muhammad-Bande đã kêu gọi các quốc gia thành viên cần lấy quyền con người làm trọng tâm khi ứng phó với COVID-19 và đảm bảo rằng mọi người đều được hưởng “công lý và hoà bình” [2]. Quyền con người là chìa khoá trong việc định hình các chính sách ứng phó với đại dịch và đặt con người vào trung tâm của mọi chính sách. Tôn trọng quyền con người sẽ mang lại cho chúng ta kết quả tốt hơn trong việc đẩy lùi đại dịch. Cách tiếp cận dựa trên quyền con người sẽ tập trung sự chú ý của chúng ta vào việc ai là người đang đau khổ nhất? Tại sao và có thể làm gì với điều đó? [3]. Có thể khẳng định, quyền con người là yếu tố quan trọng trong cuộc chiến chống lại đại dịch này. Vì vậy, để đối phó với đại dịch, các quốc gia cần quan tâm và giải quyết các vấn đề về quyền con người. Các kinh nghiệm bảo đảm quyền con người trong đại dịch cũng sẽ là bài học quan trọng cho việc ứng phó với các tình huống khẩn cấp khác trong tương lai.

2. Những ảnh hưởng của COVID-19 đến quyền con người

Dịch bệnh không phải là lý do để bỏ qua quyền con người, mà nó chính là thời điểm, hơn bao giờ hết, quyền con người là cần thiết để đối phó với khủng hoảng theo cách bền vững, duy trì công bằng và bình đẳng [3]. Hơn nữa, trong bối cảnh dịch bệnh, các quốc gia cần quan tâm nhiều hơn đến các đối tượng dễ bị tổn thương vì họ là những người phải chịu rủi ro hoặc bị tác động tiêu cực nhất trong bối cảnh khẩn cấp. Chính sách của các Nhà nước cần đảm bảo sự công bằng cho những người nghèo, người di cư, người tị nạn, người không quốc tịch, người khuyết tật, người già, phụ nữ, trẻ em, người bị giam giữ, những người ở các khu vực hạn chế tiếp cận với nước sạch, vệ sinh hoặc nhà ở đầy đủ...

Tác động của COVID-19 đối với quyền con người là rất lớn, nhưng có thể nhìn nhận chủ yếu từ các khía cạnh sau:

2.1. Quyền được chăm sóc sức khỏe

Trong đại dịch COVID-19, ưu tiên hàng đầu chính là sức khỏe và mạng sống của con người. Virus Corona tấn công vào hệ thống miễn dịch của con người và gây ra những hậu quả nghiêm trọng đối với sức khỏe và thậm chí khiến nhiều người tử vong. Trong tình huống này, quyền được chăm sóc sức khỏe và tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe là rất quan trọng và gắn liền với quyền sống. Việc tiếp cận chăm sóc sức khỏe phải được đảm bảo cho tất cả mọi người mà không có phân biệt đối xử. Các nhóm dễ bị tổn thương cần được bảo vệ đầy đủ. Tuy vậy, trong đại dịch, vì cả hệ thống y tế phải tập trung ứng phó với dịch bệnh mà đôi khi các quốc gia lại quên mất rằng còn nhiều bệnh thông thường khác cần được chăm sóc và chữa trị. Do hệ thống y tế quá tải, nhiều bệnh thông thường không được xem là khẩn cấp nên việc chăm sóc y tế đã bị lơ là và nhiều trường hợp, người bệnh tử vong vì không được chữa trị kịp thời [4].

Bên cạnh quyền được chăm sóc sức khỏe về thể chất, các quốc gia cũng cần phải ưu tiên cho các dịch vụ chăm sóc sức khỏe về tinh thần vì sức khỏe tinh thần cũng bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi cuộc khủng hoảng này. Nhiều người đau khổ vì những tác động của virus tới sức khỏe, nhiều người khác lại bị ảnh hưởng tâm lý do chính sách phong tỏa, cách ly xã hội; nhiều người sợ hãi dịch bệnh và nhiều người phải chịu nỗi đau do mất người thân... Thêm vào đó, hàng triệu người phải đối mặt với những mất mát về kinh tế do thu nhập bị giảm sút, thông tin sai lệch và tin đồn thường xuyên về virus, sự bất ổn về tương lai là những nguyên nhân gây ra các bất ổn về tinh thần. Số lượng và mức độ nghiêm trọng của các vấn đề về sức khỏe tinh thần gia tăng [5]. Vì vậy, các chính sách chăm sóc sức khỏe về tinh thần cần phải được coi là thành phần thiết yếu trong phản ứng của các quốc gia trước COVID-19.

2.2. Quyền có mức sống thoả đáng

Quyền có mức sống thoả đáng, bao gồm quyền có lương thực, có nhà ở, sinh kế là những quyền cơ bản của con người bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh.

Quyền có lương thực: Đại dịch COVID-19 đã đe dọa an ninh lương thực của hàng triệu người trên thế giới. Các biện pháp mà nhiều quốc gia sử dụng để giảm thiểu tác động của COVID-19 đã ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng thực phẩm toàn cầu, làm gián đoạn hoạt động vận chuyển lương thực, thực phẩm. Hậu quả là hàng triệu lao động thời vụ bị ảnh hưởng sinh kế. Trong khi đó, nhiều gia đình ở các thành phố rất khó khăn để tiếp cận được với rau quả tươi, sữa, thịt, cá với giá cả tăng cao [6].

Quyền có nhà ở là quyền mọi người có một ngôi nhà an toàn và chắc chắn để sống trong hoà bình và nhân phẩm. Để giữ an toàn trong khi thực hiện giãn cách xã hội trong đại dịch, mọi người cần có nhà ở phù hợp. Tuy nhiên, hiện có khoảng 1 tỷ người (24%) dân số đô thị trên thế giới phải sống trong các khu ổ chuột và khu định cư rẻ tiền, làm trầm trọng thêm tác động của đại dịch. Với thu nhập hạn chế hoặc bị mất việc làm cho chính sách phong tỏa, tỷ lệ thất nghiệp và nghèo đói gia tăng khiến nhiều người ở tất cả các quốc gia phải đối mặt với nguy cơ bị lây bệnh do nhà ở chật lượng thấp [7].

Quyền sinh kế: Đại dịch khiến nhiều nền kinh tế khủng hoảng, chính sách hạn chế đi lại cũng ảnh hưởng đến sinh kế của nhiều người dân, đặc biệt là những người lao động trong khu vực kinh tế phi chính thức. Nhiều người bị mất việc làm và bị giám sát thu nhập khiến họ trở thành đối tượng dễ bị tổn thương trong đại dịch.

2.3. Quyền tự do đi lại

Chính sách đóng cửa biên giới, phong tỏa, hạn chế đi lại ở nhiều quốc gia đã ảnh hưởng rất lớn đến quyền tự do đi lại của nhiều người. Mọi người phải ngừng di chuyển, không tương tác được với nhau. Trong khi đó, quyền tự do đi lại là quyền chủ yếu tạo điều kiện cho việc thụ hưởng các quyền khác.

Trong luật nhân quyền quốc tế, quyền tự do đi lại là quyền có thể bị hạn chế vì một số lý do, bao gồm tình trạng khẩn cấp quốc gia hoặc tình trạng khẩn cấp về sức khỏe. Hạn chế này phải thực sự là cần thiết, phù hợp và không phân biệt đối xử. Tuy nhiên, việc tính toán tỷ lệ và mức độ hạn chế là rất khó khăn. Trong bối cảnh đại dịch, đây là sự tính toán cân bằng giữa quyền được chăm sóc sức khỏe và các quyền khác. Đó là lý do vì sao chính sách phong tỏa ở nhiều quốc gia được mọi người ủng hộ nhưng lại cũng có rất nhiều nơi phản đối. Ở cấp độ quốc tế, hạn chế tự do đi lại cũng ảnh hưởng đến quyền của nhiều nhóm người, trong đó có người lao động di cư. Chính sách khoá cửa của nhiều quốc gia làm gia tăng nhập cư

bất hợp pháp. Điều này kéo theo nhiều hệ lụy như tội phạm gia tăng, giảm hiệu quả chiến dịch phòng chống dịch bệnh.

2.4. Quyền giáo dục

Giáo dục không chỉ là quyền cơ bản của con người mà còn là quyền tạo điều kiện có tác động trực tiếp đến việc thực hiện tất cả các quyền con người khác. Đại dịch COVID-19 đã gây ra sự gián đoạn về giáo dục lớn nhất trong lịch sử và tác động gần như toàn diện đối với người học và giáo viên ở khắp thế giới, từ mầm non đến trung học, đại học, đến lớp học nghề; từ trẻ em đến người lớn đều bị ảnh hưởng. Gián đoạn giáo dục không chỉ ảnh hưởng đến quyền được học tập của mọi người mà còn ảnh hưởng đến sinh kế của giáo viên.

Tuy vậy, nhìn từ khía cạnh khác, cuộc khủng hoảng này đã kích thích sự đổi mới trong ngành giáo dục. Các giải pháp đào tạo từ xa đã được phát triển trong thời gian các trường học đóng cửa. Tuy nhiên, việc học tập từ xa kéo theo rất nhiều thách thức. Chúng ta không thể sử dụng hình thức giáo dục này với các lớp nhà trẻ, mẫu giáo. Nhiều người thiếu kỹ năng và không thể tiếp thu được kiến thức qua hình thức học online. Nhiều người không có đủ thiết bị để truy cập Internet. Nhiều người học ở các nước đang phát triển, đặc biệt là người nghèo, người dân tộc thiểu số, ngoài việc thiếu thiết bị và hạn chế về truy cập Internet thì họ còn gặp khó khăn do thiếu kỹ năng và không quen với ngôn ngữ giảng dạy. Vì vậy, dịch bệnh đã làm gia tăng sự bất bình đẳng trong giáo dục [8].

2.5. Quyền tự do ngôn luận

COVID-19 đã tác động đến quyền tự do ngôn luận, quyền tiếp cận thông tin và tự do báo chí. Tiếp cận thông tin không chỉ là một yếu tố cấu thành quan trọng của quyền tự do ngôn luận mà nó còn cần thiết cho hoạt động của các nhà báo ở khắp toàn cầu. Trong trường hợp khẩn cấp như dịch bệnh thì việc đưa tin đúng và nhanh chóng là vô cùng cần thiết. Tuy nhiên, một thực tế là ở nhiều quốc gia, trong thời kỳ dịch bệnh, minh bạch thông tin không được đảm bảo [9]. Có nhiều nghi ngờ về việc kiểm soát thông tin của các Chính phủ về số lượng ca mắc COVID-19 và số ca tử vong [10]. Trong nhiều trường hợp, những tin đồn, thông tin sai lệch có thể dẫn đến phản ứng tiêu cực của nhiều người. Do đó, việc Chính phủ kiểm soát tin giả là rất cần thiết nhưng việc làm này cũng cần cân nhắc để không gây ảnh hưởng đến quyền tự do ngôn luận và tự do báo chí.

Quyền tự do ngôn luận là một quyền có thể bị hạn chế. Một trong những hạn chế của quyền này đó là không được sử dụng các ngôn từ thù địch, kích động. Trong khi đó, đại dịch đã làm phát sinh một làn sóng phát ngôn thù ghét chống lại một số cá nhân và một số nhóm người do những người này bị cho là có liên quan tới việc lây nhiễm hoặc bị mắc COVID-19. Sự kỳ thị và việc sử dụng các ngôn từ bạo lực đã ảnh hưởng đến cuộc sống nhiều người [11]. Vì vậy, cần lưu ý rằng, theo điều 20 Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị năm 1966 thì các quốc gia có nghĩa vụ áp dụng các biện pháp tích cực chống lại các ngôn từ kích động, thù địch.

2.6. Quyền riêng tư

Cần phải khẳng định rằng, các quyền riêng tư và bảo vệ dữ liệu cá nhân vẫn là những quyền cần được bảo vệ kể cả trong trường hợp khẩn cấp. Việc bảo vệ thông tin cá nhân của bệnh nhân mắc COVID-19 và những người tiếp xúc gần với họ là tương thích và hài hoà với các quyền cơ bản và với lợi ích công cộng có liên quan. Tuy nhiên, vì lý do bảo vệ cộng đồng trước đại dịch, các biện pháp kiểm soát dịch bệnh của nhiều Chính phủ cũng ảnh hưởng đến việc bảo vệ quyền riêng tư của nhiều người. Chẳng hạn như việc công bố danh tính người mắc COVID-19 và

lịch trình tiếp xúc của họ đã khiến nhiều thông tin cá nhân nhạy cảm bị tiết lộ và đe dọa đến đời sống riêng tư, gia đình và công việc.

Việc sử dụng kỹ thuật hiện đại để truy vết người dương tính với COVID-19 ở nhiều quốc gia cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ xâm phạm đời sống riêng tư. Chẳng hạn như ở nhiều quốc gia Đông Nam Á, trong đó có Indonesia, Malaysia, Philippines, Singapore, Thái Lan và Việt Nam, các ứng dụng công nghệ đã được sử dụng để theo dõi người dùng bằng điện thoại thông minh, qua Bluetooth và giao diện bản đồ để xác định các liên hệ cá nhân của người nhiễm bệnh. Dữ liệu này, một mặt, cho phép chính quyền quản lý được nguy cơ lây lan dịch bệnh, nhưng mặt khác, nếu không có biện pháp kiểm soát thích hợp, các ứng dụng này có thể bị lạm dụng hoặc bị khai thác bất hợp pháp gây ảnh hưởng đến quyền riêng tư của mọi người. Hơn nữa, các biện pháp này cần phải được kết hợp với các biện pháp bảo vệ dữ liệu chặt chẽ, cũng như phải được sử dụng một cách minh bạch, tương xứng, không phân biệt đối xử và hợp lý với các mục tiêu về y tế [12]. Như vậy, mỗi đe dọa tới đời sống riêng tư không chỉ đến từ những người khác trong cộng đồng mà còn đến từ các cơ quan quản lý Nhà nước.

2.7. Quyền không bị phân biệt đối xử

Quyền không bị phân biệt đối xử là một nguyên tắc căn bản của quyền con người. Nhưng trước nguy cơ bùng phát của COVID-19, những nỗ lực của thế giới về chống phân biệt đối xử trong nhiều thế kỷ đã bị ảnh hưởng rất lớn. Cuộc khủng hoảng COVID-19 đã gây ra sự phân biệt đối xử đối với một số cộng đồng, nhóm dân cư, chủng tộc, sắc tộc và quốc gia. Bệnh nhân COVID-19 và người thân của họ bị kỳ thị ở nhiều nơi trên thế giới. Ở một số quốc gia, các nhà lãnh đạo thậm chí còn đã sử dụng ngôn từ như “bệnh của người nước ngoài” để mô tả về COVID-19. Do đó, Liên hợp quốc đã phải kêu gọi các quốc gia thành viên có trách nhiệm trong việc chống lại sự phân biệt đối xử và ngôn từ kích động, thù địch nhắm đến những người bệnh [12]. Đại hội đồng Liên hợp quốc, trong Nghị quyết đầu tiên liên quan đến COVID-19 đã nhấn mạnh sự cần thiết phải tôn trọng đầy đủ quyền con người và nhấn mạnh rằng, không có chỗ cho bất kỳ hình thức phân biệt đối xử, phân biệt chủng tộc, bài ngoại nào trong việc ứng phó với đại dịch [13].

2.8. Quyền làm việc

Quyền làm việc là quyền rất quan trọng liên quan đến sinh kế và nhân phẩm. Chính sách đóng cửa, giãn cách xã hội của nhiều nước trên thế giới đã hạn chế và ảnh hưởng đến quyền làm việc của rất nhiều người ở khắp mọi nơi. Ví dụ, tỷ lệ thất nghiệp ở thanh niên cao gấp 3 lần so với người trưởng thành trước khi khủng hoảng xảy ra [14]. Nhiều ngành nghề bị ảnh hưởng như hoạt động liên quan đến du lịch, nhiều ngành dịch vụ, công nghiệp may mặc, mỹ phẩm... Ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tới các doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa là đặc biệt nghiêm trọng. Điều này sẽ khiến hàng triệu lao động mất việc làm [15]. Chết đói hay chết vì virus là một tình thế tiến thoái lưỡng nan mà nhiều người lao động trong khu vực kinh tế phi chính thức phải đối mặt.

Ngoài các quyền đã kể ở trên, có thể thấy, nhiều quyền con người khác cũng bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 như: quyền thực hành tôn giáo, tín ngưỡng, do nhiều nơi các cơ sở thực hành tôn giáo phải đóng cửa; quyền hưởng thụ văn hoá do các hoạt động văn hoá, âm nhạc, lễ hội... không thể tổ chức; quyền tự do hội họp do nhiều nơi cấm tụ tập đông người... Nhìn chung, hầu hết các quyền con người đều bị ảnh hưởng bởi COVID-19 và phần lớn là những tác động tiêu cực, đòi hỏi nỗ lực từ cộng đồng quốc tế và các quốc gia cùng nhau hợp tác.

3. Những vấn đề pháp lý đặt ra trong đại dịch COVID-19

Có thể thấy, đại dịch COVID-19 đã ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống con người ở khắp nơi trên thế giới. Sự ảnh hưởng đó đã kéo theo một số vấn đề pháp lý mà Việt Nam cũng như rất nhiều quốc gia phải đối mặt. Đó là các vấn đề sau:

3.1. Hạn chế quyền con người

Trong tình huống đặc biệt của COVID-19, các quốc gia không có lựa chọn nào khác và họ phải áp dụng nhiều biện pháp đặc biệt để đảm bảo sự sống. Chính sách phong toả để ngăn chặn sự lây lan của dịch bệnh tại nhiều quốc gia đã hạn chế nhiều quyền con người. Để bảo vệ quyền sống - quyền cơ bản và quan trọng nhất của con người, các cơ quan nhà nước có thể ban hành luật hoặc quy định hạn chế một số quyền con người. Tuy nhiên, những hạn chế này cần phải đảm bảo tính hiệu quả của công tác ứng phó với dịch bệnh và giảm thiểu các tác động tiêu cực đến cuộc sống của người dân, đồng thời, tránh tạo ra nguy cơ tiềm ẩn vi phạm quyền con người.

Theo luật nhân quyền quốc tế, quyền con người có thể bị hạn chế trong các trường hợp khẩn cấp. Tuy nhiên, việc hạn chế này là hợp pháp khi đáp ứng được một số điều kiện đặt ra như "trong chừng mực do nhu cầu khẩn cấp của tình hình", "không trái với những nghĩa vụ khác của quốc gia đó xuất phát từ luật pháp quốc tế", "không chứa đựng bất kỳ sự phân biệt đối xử nào" [16]. Trường hợp hạn chế quyền con người trong dịch bệnh COVID-19 đã đáp ứng được điều kiện "nhu cầu khẩn cấp của tình hình", nhưng có đáp ứng được các điều kiện khác hay không thì còn phải đánh giá trong từng bối cảnh cụ thể. Chẳng hạn, việc yêu cầu phải truy vết những người mắc COVID-19 và những người tiếp xúc gần với họ được coi là biện pháp hữu hiệu để khoanh vùng và ngăn chặn dịch bệnh. Tuy nhiên, một câu hỏi đặt ra là liệu biện pháp đó có thực sự phù hợp khi nó trái với nghĩa vụ của Nhà nước về bảo vệ quyền riêng tư của mỗi người dân? Hay chẳng hạn vụ việc một xã ở Thanh Hoá đã khoá cổng nhà và phong toả tạm thời 278 hộ gia đình có 388 người F2 để phòng chống dịch COVID-19 [17] đã đặt ra câu hỏi liệu cách làm này có hợp pháp? Liệu nhu cầu khẩn cấp của tình hình có đòi hỏi cần phải khoá 278 hộ gia đình F2 trong nhà? Và liệu việc khoá 278 hộ dân trong nhà có trái với nghĩa vụ của Nhà nước trong việc bảo đảm các quyền tự do cá nhân, quyền được đảm bảo an toàn của các cá nhân trong ngôi nhà bị khoá khi xảy ra các tình huống khẩn cấp như hoả hoạn, cấp cứu...?

Có thể thấy, một trong những vấn đề gây tranh luận trong thời gian qua ở Việt Nam chính là câu chuyện về giải quyết các xung đột về quyền con người và hạn chế quyền con người. Liệu có thể vì ưu tiên các quyền về sức khoẻ cho cộng đồng mà xâm phạm các quyền cá nhân của người dân? Kể cả khi có căn cứ pháp lý cho việc cưỡng chế cách ly thì việc chính quyền địa phương đem lực lượng đến phá khoá, phá cửa nhà, áp giải người dân đi cách ly, đi xét nghiệm thì liệu có phải là hành vi xâm phạm chỗ ở của người khác hay bắt giữ người trái pháp luật hay không? Vì rõ ràng, quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở và quyền bất khả xâm phạm về thân thể của con người là quyền đã được Hiến pháp ghi nhận và bảo vệ. Thêm nữa, việc thực thi các quy định về cưỡng chế cách ly lại là một quy định trong văn bản dưới luật, trong khi các quyền bất khả xâm phạm về nơi ở và thân thể của người dân lại là các quyền có tính chất Hiến định, được Hiến pháp bảo vệ nên việc dùng các biện pháp cưỡng chế như phá cửa, bẻ tay... dường như đã vượt qua các tính chất về "tính tương xứng" và "mục đích chính đáng" trong hạn chế quyền con người vẫn được tranh luận ở nhiều nơi trên thế giới.

Như đã phân tích ở trên, bối cảnh COVID-19 đã khiến cho các quyền con người bị ảnh hưởng đáng kể, không chỉ bởi dịch bệnh mà còn bởi các biện pháp phòng chống dịch bệnh tại nhiều quốc gia. Chính sách phòng chống dịch bệnh tại nhiều quốc gia đã hạn chế các quyền con người nhưng liệu việc hạn chế đó có thực sự cần thiết? Cơ quan nhà nước đưa ra các quy định hạn chế quyền con người liệu có đúng thẩm quyền? Các biện pháp hạn chế quyền liệu có bị vượt quá mức cần thiết? Những câu hỏi này cần được trả lời bằng những quy định pháp luật rõ ràng, cụ thể, không tạo điều kiện cho việc áp dụng một cách tùy tiện, cảm tính.

3.2. Chế tài xử lý các vi phạm quy định trong phòng chống dịch

Các quy định phòng chống dịch bệnh trong giai đoạn COVID-19 thường tập trung vào các vấn đề như xử phạt các vi phạm khi giãn cách xã hội, vi phạm về cách ly, tin giả, chống người thi hành công vụ, làm lây lan dịch bệnh...

Trước khi xảy ra đại dịch COVID-19, việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế của Việt Nam vẫn được áp dụng theo Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020; Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007 và Nghị định số 176/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế. Theo các văn bản này, những người vi phạm các quy định về phòng chống dịch bệnh như vi phạm quy định về khai báo y tế, cách ly y tế, ra vào vùng có dịch, vi phạm các biện pháp kiểm soát dịch, tập trung đông người nơi có dịch đều có thể bị xử phạt hành chính hoặc hình sự, tùy theo mức độ vi phạm.

Tuy nhiên, từ khi xuất hiện đại dịch COVID-19 từ đầu năm 2020, thực tế cho thấy, các quy định này cần được sửa đổi, cụ thể hoá chi tiết hơn trong bối cảnh này. Vì vậy, Chính phủ Việt Nam đã gấp rút ban hành văn bản mới hoặc sửa chữa một số văn bản cũ trong thẩm quyền của Chính phủ để điều chỉnh các hoạt động trong công tác phòng chống dịch bệnh. Theo đó, Chính phủ Việt Nam đã thông qua Nghị định số 117/2020/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế, thay thế cho Nghị định số 176/2013/NĐ-CP. Nghị định mới này đã bao trùm được các vấn đề về phòng chống dịch bệnh trong giai đoạn COVID-19 như: vi phạm quy định về sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế; vi phạm phòng chống lây truyền bệnh truyền nhiễm trong cơ sở y tế; vi phạm quy định về cách ly y tế; vi phạm quy định về biện pháp quản lý dịch bệnh, vi phạm quy định về kiểm dịch y tế biên giới...

Thêm vào đó, để chống lại các hành vi vi phạm khác trong bối cảnh dịch bệnh như vứt khẩu trang bừa bãi nơi công cộng, đưa tin sai sự thật về dịch bệnh, Chính phủ Việt Nam đã sửa đổi và bổ sung một số văn bản pháp luật như: Nghị định số 55/2021/NĐ-CP thay thế Nghị định số 155/2016/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; Nghị định số 45/2022/NĐ-CP thay thế Nghị định số 55/2021/NĐ-CP; Nghị định số 15/2020/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử thay thế Nghị định số 174/2013/NĐ-CP.

Hơn nữa, do tính cấp bách của dịch bệnh COVID-19, Thủ tướng Chính phủ đã nhiều lần ban hành các Chỉ thị về phòng chống dịch bệnh COVID-19 như: Chỉ thị số 15 ngày 27/3/2020 và Chỉ thị số 16 ngày 31/3/2020 về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng chống dịch. Theo các chỉ thị này, Chủ tịch UBND cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo và thực hiện các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 tại địa phương mình.

Theo Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020, các biện pháp chính trong xử lý vi phạm hành chính trong đại dịch COVID-19 sẽ là: cảnh cáo, phạt tiền. Ngoài ra, tùy theo tính chất, mức độ

vi phạm, các cá nhân hoặc tổ chức vi phạm có thể bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung và có thể thêm hình thức buộc khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra. Các hình thức xử phạt bổ sung là: tước giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; tước chứng chỉ hành nghề; đình chỉ hoạt động của các cơ sở kinh doanh; tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế. Ngoài ra, chính quyền cũng có thể áp dụng thêm các biện pháp khắc phục hậu quả như: thực hiện biện pháp vệ sinh, khử trùng, tẩy uế và các biện pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm khác; buộc thực hiện việc cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế, kiểm tra, xử lý y tế; buộc xin lỗi trực tiếp người bị phân biệt đối xử...

Trên thực tế, ngoài các biện pháp xử phạt vi phạm hành chính đã nói ở trên, lực lượng chức năng ở một số địa phương đã thực hiện một số biện pháp cưỡng chế đối với những người không chịu đi cách ly hoặc đi xét nghiệm. Điển hình có vụ việc người phụ nữ ở Bắc Giang là F1 đã bị lực lượng phòng chống dịch của địa phương sử dụng cần cầu đưa lên tầng 3, cưỡng bức đưa đi cách ly tập trung [18]. Một người phụ nữ F1 ở Nghệ An cũng bị tổ công tác phá cửa, cưỡng chế đưa đi cách ly [19]. Cán bộ phường cũng đã phá khoá căn hộ, cưỡng chế một phụ nữ ở Bình Dương đi xét nghiệm COVID-19 [20] và sau đó người phụ nữ còn bị phạt 2 triệu đồng vì hành vi “không thực hiện xét nghiệm theo yêu cầu của cơ quan y tế có thẩm quyền trong quá trình thực hiện giám sát bệnh truyền nhiễm” theo quy định tại điểm a, khoản 2, điều 7 Nghị định số 117/2020. Một người đàn ông ở Cà Mau đã bị cưỡng bức đi cách ly tập trung khi không chấp nhận đi xét nghiệm COVID-19 [21].

Đối với việc cưỡng chế đưa người đi cách ly thì đã có căn cứ pháp lý là theo quy định tại khoản 3 điều 3 của Nghị định số 117/2020. Theo đó, ngoài các hình thức xử phạt hành chính, hình thức xử phạt bổ sung thì các cơ quan chức năng có thể áp dụng thêm biện pháp khắc phục hậu quả, trong đó có biện pháp cưỡng chế cách ly y tế, kiểm tra, xử lý y tế. Tuy nhiên, với hành vi cưỡng chế đi xét nghiệm lại là vấn đề gây tranh cãi ở Việt Nam. Một số ý kiến ủng hộ thì cho rằng theo quy định của khoản 3, điều 3 của Nghị định số 117/2020 đã bao hàm cả căn cứ pháp lý cho việc cưỡng chế xét nghiệm. Quy định “cưỡng chế kiểm tra, xử lý y tế” đã bao hàm cả việc cưỡng chế xét nghiệm. Các ý kiến không ủng hộ thì cho rằng chưa có căn cứ pháp lý rõ ràng cho việc cưỡng chế xét nghiệm. Với hành vi không đi xét nghiệm thì cơ quan chức năng chỉ có thể phạt tiền từ 1 triệu đến 3 triệu đồng. Cho đến nay, vẫn chưa có giải thích chính thức đối với quy định này. Tuy nhiên, dưới sức ép của dư luận, lãnh đạo thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã công khai xin lỗi người phụ nữ bị cưỡng chế đi lấy mẫu xét nghiệm [22].

Ngoài các hình thức xử phạt vi phạm hành chính đã nói ở trên, trong thời gian diễn ra dịch COVID-19, các hành vi phạm tội cũng diễn ra khá phổ biến, đó là các hành vi: cố ý lây lan dịch bệnh truyền nhiễm cho người khác; không tuân thủ các quy định về cách ly; không khai báo y tế hoặc khai báo gian dối; chống người thi hành công vụ; vi phạm quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động, an toàn ở nơi đông người; đưa hoặc sử dụng trái phép thông tin mạng máy tính, mạng viễn thông; đầu cơ hàng hoá; lợi dụng dịch bệnh để lừa đảo chiếm đoạt tài sản; thiêu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng... Các hành vi này, tùy mức độ vi phạm mà có thể bị xử lý hành chính hoặc hình sự.

4. Những bài học kinh nghiệm về xây dựng và hoàn thiện pháp luật cho Việt Nam

COVID-19 đã chỉ ra những "lỗ hổng" trong pháp luật Việt Nam khi phải đối mặt với một tình huống khẩn cấp. Mặc dù, trước khi có đại dịch COVID-19, Việt Nam đã có một khung pháp lý khá hoàn chỉnh để xử lý

các vấn đề về dịch bệnh, đó là: Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007 và Nghị định số 89/2010/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng chống bệnh truyền nhiễm với các quy định về các biện pháp phòng chống dịch bệnh, khai báo, tổ chức cách ly y tế, các biện pháp bảo vệ cá nhân, kiểm soát việc ra vào vùng có dịch... Đồng thời, các quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cùng các quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020 cũng là căn cứ để xử lý các vi phạm quy định phòng chống dịch. Tuy vậy, khi dịch bệnh xảy ra, khung pháp lý này đã bộc lộ nhiều điểm không tương thích, không đáp ứng được yêu cầu của phòng chống dịch, đồng thời tạo ra những cơ hội cho việc áp dụng pháp luật một cách tùy tiện, gây ảnh hưởng đến quyền của người dân. Để đảm bảo phòng chống dịch, hệ thống văn bản dưới luật ở Việt Nam đã có quy định một số biện pháp cưỡng chế mang tính chất hạn chế quyền con người như: buộc phải cách ly y tế tại cơ sở y tế tập trung, phong tỏa các khu vực có dịch, hạn chế hoặc cấm đi lại, hạn chế hoặc cấm thực hiện tất cả hoặc một số hoạt động kinh doanh... Điều này, thực chất là trái với quy định tại khoản 2 điều 14 của Hiến pháp Việt Nam về hạn chế quyền con người. Theo quy định này của Hiến pháp thì chỉ có các Luật mới được hạn chế quyền con người. Trong khi đó, các hạn chế quyền con người trong dịch bệnh lại xuất hiện khá nhiều trong các Nghị định của Chính phủ.

Dịch bệnh COVID-19 đã cho thấy nhiều lúng túng và đặt ra nhiều vấn đề pháp lý mà Nhà nước Việt Nam phải đối mặt trong các tình huống bất thường. Để đối mặt với các tình huống mới nảy sinh do bối cảnh dịch bệnh, tất nhiên, Nhà nước cần có các biện pháp kịp thời nhưng kịp thời thì cũng cần phải hợp pháp. Thực tế vừa qua ở Việt Nam đã đặt ra các vấn đề sau:

Thứ nhất, cần áp dụng quy trình làm luật trong tình huống khẩn cấp [23]. Việc làm luật thông thường sẽ đòi hỏi một thời gian nghiên cứu, dự thảo, trình dự án luật và biểu quyết với một quy trình kéo dài và mất khá nhiều thời gian. Tuy nhiên, quy trình này sẽ không hiệu quả trong bối cảnh khủng hoảng, khẩn cấp. Quy trình làm luật trong tình huống khẩn cấp sẽ trao quyền cho Quốc hội dự thảo, sửa đổi và thông qua các luật một cách nhanh chóng, kịp thời đáp ứng yêu cầu mới đặt ra. Mặc dù Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015, sửa đổi năm 2020 của Việt Nam đã dành riêng một chương quy định về việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn nhưng trên thực tế quy trình này chưa được áp dụng, ngay cả trong tình huống khẩn cấp như COVID-19. Việc không áp dụng quy trình này sẽ dẫn đến việc các biện pháp hành chính của Chính phủ sẽ hạn chế nhiều quyền con người. Trong khi, theo Hiến pháp 2013, các hạn chế quyền con người lại chỉ quy định trong luật. Điều này sẽ dẫn đến nhiều quyết định hành chính của Chính phủ trong giai đoạn ứng phó với đại dịch có nguy cơ vi hiến.

Thứ hai, bối cảnh COVID-19 đã cho chúng ta thấy nhu cầu cấp thiết của việc phải có một Luật về Tình trạng khẩn cấp, trong đó có định nghĩa rõ ràng như thế nào là tình trạng khẩn cấp. Đồng thời, Luật này cần có quy định về các nguyên tắc xây dựng và thực thi pháp luật trong tình trạng khẩn cấp; thẩm quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của các cơ quan nhà nước trong tình trạng khẩn cấp; các nguyên tắc hạn chế quyền con người, quyền công dân trong tình trạng khẩn cấp; các quy định phòng ngừa việc lạm quyền của cơ quan nhà nước trong tình trạng khẩn cấp... Luật này sẽ là căn cứ pháp lý vững chắc cho các cơ quan nhà nước và công dân trì liệu các hoạt động, các hành vi sao cho mọi hoạt động đều diễn ra trên cơ sở tôn trọng quyền con người. Hiện tại, dự thảo hồ sơ Luật Tình trạng

khẩn cấp đã được Bộ Quốc phòng xây dựng và đang trong giai đoạn lấy ý kiến đóng góp rộng rãi của các tổ chức và cá nhân để tiếp tục chỉnh lý, hoàn thiện.

Thứ ba, sự cần thiết phải có một cơ chế bảo hiến tập trung ở Việt Nam đã được giới khoa học pháp lý Việt Nam thảo luận nhiều trong thời gian qua. Thực tiễn thời gian qua đã cho thấy, việc thiếu hụt cơ chế bảo hiến tập trung đã phần nào làm ảnh hưởng đến hiệu quả của Nhà nước pháp quyền cũng như nhu cầu bảo vệ quyền con người trước việc Hiến pháp bị vi phạm bởi các đạo luật vi hiến. Vì thế, việc nghiên cứu và thành lập một cơ chế bảo hiến vẫn là một mục tiêu mà Việt Nam cần theo đuổi.

Thứ tư, Tòa án tối cao ở Việt Nam cần được bổ sung một thẩm quyền, đó là quyền giải thích Hiến pháp và pháp luật. Đây có thể nói là quyền phái sinh từ quyền xét xử. Quyền giải thích pháp luật, phát triển án lệ thuộc nội dung của quyền tư pháp. Nếu Tòa án không có chức năng giải thích pháp luật thì quyền lợi của công dân sẽ phải phụ thuộc vào sự giải thích từ các cơ chủ thể khác. Ngoài ra, việc giải thích pháp luật có thể dẫn đến hiện tượng lạm quyền, cắt xén, hạn chế các quyền tự do của công dân. So với các cơ quan lập pháp, hành pháp thì Tòa án ít có nguy cơ lạm quyền nhất [24]. Nhu cầu giải thích pháp luật ở Việt Nam hiện nay rất lớn nhưng hiện nay Tòa án tối cao không được trao thẩm quyền này, mà thẩm quyền này thuộc về Ủy ban thường vụ Quốc hội. Điều này dẫn đến việc áp dụng pháp luật của các tòa án gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là trong bối cảnh khẩn cấp như COVID-19.

5. Kết luận

COVID-19 chỉ là một trong vô vàn các tình huống khẩn cấp có thể xảy ra trong một thế giới nhiều biến động như hiện nay. Một khi các tình huống khẩn cấp xảy ra thì đều ít nhiều tác động đến các quyền con người. Việc nhìn nhận và đánh giá các ảnh hưởng đến quyền con người từ đại dịch này trong thời gian qua chắc chắn là việc cần phải làm ở mỗi quốc gia để từ đó rút ra các bài học kinh nghiệm về ứng phó với các tình huống khẩn cấp khác.

Đối với Việt Nam, đánh giá lại các vấn đề pháp lý liên quan đến đại dịch COVID-19 đã chỉ ra những khoảng trống trong xây dựng và thi hành pháp luật, từ đó rút ra các bài học kinh nghiệm để chúng ta có thể chuẩn bị tốt hơn cho các tình huống tương tự có thể xảy ra trong tương lai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Worldometer (2024), *COVID-19 Coronavirus Pandemic*, <https://www.worldometers.info/coronavirus/>, accessed 6 May 2024.
- [2] United Nations (2020a), “Put human rights at the centre of coronavirus response urges Muhammad-Bande”, <https://news.un.org/en/story/2020/06/1065312>, accessed 4 August 2022.
- [3] United Nations (2020b), “COVID-19 and human rights: We are all in this together”, pp.2-3, <https://unsdg.un.org/resources/covid-19-and-human-rights-we-are-all-together>, accessed 6 May 2024.
- [4] R. Moynihan, S. Sanders, Z.A. Michaleff, et al. (2021), “Impact of COVID-19 pandemic on utilisation of healthcare services: A systematic review”, *BMJ Open*, **11**, DOI: 10.1136/bmjopen-2020-045343.
- [5] United Nations (2024a), “Policy brief: COVID-19 and the need for action on mental health”, <https://unsdg.un.org/resources/policy-brief-covid-19-and-need-action-mental-health>, accessed 6 May 2024.
- [6] United Nations (2024b), “Policy brief: The impact of COVID-19 on food security and nutrition”, <https://unsdg.un.org/resources/policy-brief-impact-covid-19-food-security-and-nutrition>, accessed 6 May 2024.

- [7] The Secretary-General, “Progress Towards The Sustainable Development Goals”, https://www.unsdsn.org/resources/how-is-progress-towards-the-sustainable-development-goals-measured-comparing-four-approaches-for-the-eu/?gad_source=1&gclid=EAlaIqobChMIm7HBI-yQjAMVFW4PAh2YNQpgEAAAYAiAAEgJ3D_D_BwE, accessed 6 May 2024.
- [8] S. Fredman (2021), “A human rights approach: The right to education in the time of COVID-19”, *Child Development*, **92(5)**, pp.900-903.
- [9] Organization for Economic Cooperation and Development (2020a), “Transparency, communication and trust: The role of public communication in responding to the wave of disinformation about the new coronavirus”, https://www.oecd.org/en/publications/transparency-communication-and-trust_bef7ad6e-en.html, accessed 6 May 2024.
- [10] A. Cherevko (2020), “COVID-19 and the impact on freedom of expression, access to information and freedom of the media”, *International Media Support*, <https://www.mediasupport.org/publication/covid-19-and-the-impact-on-freedom-of-expression-access-to-information-and-freedom-of-the-media/>, accessed 6 May 2024.
- [11] Council of Europe (2020), “The impact of the sanitary crisis on freedom of expression and media freedom”, <https://rm.coe.int/16809ef1c7>, accessed 6 May 2024.
- [12] United Nations (2020c), “Policy brief: The impact of COVID-19 on South - East Asia”, <https://unsdg.un.org/resources/policy-brief-impact-covid-19-south-east-asia>, accessed 6 May 2024.
- [13] General Assembly (2020), “Global Solidarity to Fight the Coronavirus Disease 2019 (COVID-19)”, <https://digitallibrary.un.org/record/3863084>, accessed 6 May 2024.
- [14] International Labour Organization Monitor (2020), “Covid-19 and the world of work”, <https://www.ilo.org/topics-and-sectors/covid-19-and-world-work>, accessed 6 May 2024.
- [15] Organization for Economic Cooperation and Development (2020b), “Coronavirus (Covid-19): SME policy responses”, https://www.oecd.org/en/publications/coronavirus-covid-19-sme-policy-responses_04440101-en.html, accessed 6 May 2024.
- [16] United Nations (1966), *Article 4, International Covenant on Civil and Political Rights*.
- [17] H. Dong (2021), “The commune officials lock the gates of 278 F2 households for quarantine: What do the leaders say, what do the people say?”, *Tuoi Tre online*, <https://tuoitre.vn/xa-khoa-cong-278-ho-dan-f2-de-cach-ly-lanh-dao-noi-gi-nguoi-dan-noi-sao-20210902173848822.htm>, accessed 3 May 2024 (in Vietnamese).
- [18] V. Truong (2021), “Bac Giang using a forklift to approach F1 who escaped isolation”, *Lao Dong Newspaper*, <https://laodong.vn/xa-hoi/bac-giang-dung-xe-nang-tiep-can-cuong-che-f1-tron-cach-ly-913719.ldo>, accessed 4 November 2023 (in Vietnamese).
- [19] D. Hoa (2021), “Why the authority breaks the door and forcefully sends the F1 woman to concentrated medical isolation”, *Tuoi Tre Online*, <https://tuoitre.vn/vi-sao-to-cong-tac-pha-cua-cuong-che-dua-nguoi-phu-nu-fl-di-cach-ly-tap-trung-20210831144332433.htm>, accessed 4 November 2023 (in Vietnamese).
- [20] B. Son (2021), “Ward officials broke the lock of an apartment, forcing a woman to take the Covid-19 test”, *Tuoi Tre Online*, <https://tuoitre.vn/can-bo-phuong-pha-khoa-can-ho-cuong-che-mot-phu-nu-di-xet-nghiem-covid-19-20210928221032374.htm>, accessed 4 November 2023 (in Vietnamese).
- [21] V. Dum (2021), “Coercive isolation for the man who did not comply with the Covid-19 test”, *Ca Mau Newspaper*, <https://www.baocamau.com.vn/tin/cuong-che-cach-ly-tap-trung-nguoi-dan-ong-khong-chap-hanh-xet-nghiem-covid-19-70098.html>, accessed 5 November 2023 (in Vietnamese).
- [22] Vietnam Television (2021), “Binh Duong publicly apologizes to the person who was forced to take the test”, *VTV News*, <https://vnews.gov.vn/video/binh-duong-xin-loi-cong-khai-nguoi-bi-cuong-che-xet-nghiem-12934.htm>, accessed 5 November 2023 (in Vietnamese).
- [23] N.L. Giang (2022), “New human rights issues in the context of global crisis”, *State and Law Review*, No 12/2022 (in Vietnamese).
- [24] V.T. Hao (2003), “The legal interpretation role of the Court”, *Legal Science Journal*, No 3/2003 (in Vietnamese).